

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN (PMU)

DỰ ÁN QUẢN LÝ TỔNG HỢP TÀI NGUYÊN NƯỚC MÊ CÔNG

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

cho

TƯ VẤN CÁ NHÂN TRONG NƯỚC

HỖ TRỢ KỸ THUẬT CHO PMU TRONG KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

(C4-CS-6(3) CỦA GÓI THẦU No. C4-CS-6)

Hà Nội, 2-2015

1. **Title:** Tư vấn cá nhân trong nước hỗ trợ kỹ thuật cho PMU trong khí tượng thủy văn
2. **Địa điểm làm việc:** Tại gia, tại Hà Nội và các khu vực dự án khi cần thiết
3. **Thời hạn công việc:** từ tháng 3/2015 đến tháng 3/2017 với hợp đồng thời gian gồm tổng số 6 tháng-công, có thể gia hạn nếu cần thiết.
4. **Bối cảnh**

4.1 Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nhận được khoản vay 25 triệu đô la Mỹ từ Ngân hàng thế giới (WB) cho Dự án Quản lý tổng hợp Tài nguyên nước Mê Công (M-IWRMP). Dự án này là dự án thứ hai trong khu vực WB cấp vốn cho Chương trình Quản lý tổng hợp Tài nguyên nước Mê Công, bao gồm Campuchia, Lào, Thái Lan, Việt Nam và Ủy hội sông Mê Công quốc tế (MRC). Mục tiêu của Dự án nhằm phát triển năng lực cho Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban sông Mê Công Việt Nam cũng như các cơ quan liên quan trong việc quản lý tài nguyên nước xuyên biên giới và những rủi ro khí hậu thông qua cách tiếp cận lưu vực sông và tăng cường thu thập số liệu tài nguyên nước, phân tích, trao đổi góp phần thực hiện quản lý tổng hợp tài nguyên nước Hạ lưu vực sông Mê Công giúp cho phát triển bền vững kinh tế, xã hội và môi trường. Dự án sẽ được thực hiện tại lưu vực sông Mê Công tại Việt Nam, thời gian thực hiện Dự án là 5 năm (2014-2018).

4.2 Dự án bao gồm 4 Hợp phần:

Hợp phần 1: Hỗ trợ xây dựng thể chế trong quản lý tổng hợp tài nguyên nước tại Lưu vực sông Sesan-Srepok, bao gồm:

- (a) Thành lập và vận hành Tổ chức lưu vực sông: (i) xây dựng và thành lập cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động, kế hoạch hoạt động và đánh giá nhu cầu nhân lực; (ii) cải tạo văn phòng tổ chức lưu vực sông; (iii) mua sắm thiết bị văn phòng và đồ đạc; and (iv) các công việc hậu cần khác.
- (b) Hỗ trợ lập kế hoạch quản lý LVS và các nghiên cứu: (i) chuẩn bị hồ sơ lưu vực trên cơ sở GIS; (ii) rà soát và cập nhật kế hoạch quản lý lưu vực hiện có; and (iii) thực hiện các nghiên cứu kỹ thuật liên quan đến các vấn đề quản lý tổng hợp tài nguyên nước.
- (c) Hỗ trợ giám sát TNN tại lưu vực sông: thiết kế hệ thống, thu thập số liệu và xây dựng, vận hành và bảo trì hệ thống thông tin tài nguyên nước cho mục đích giám sát tại lưu vực Sesan-Srepok.
- (d) Tăng cường năng lực: tăng cường năng lực kỹ thuật và nâng cao nhận thức cho các cán bộ và các bên liên quan của Tổ chức LVS.

Hợp phần 2: Xây dựng mạng quan trắc tài nguyên nước vùng biên giới với Campuchia và Lào ở lưu vực sông Mê Công và thiết lập hệ thống thông tin tài nguyên nước hiện đại cho vùng lưu vực sông Mê Công của Việt Nam:

- (a) Xây dựng mạng lưới quan trắc tài nguyên nước vùng biên giới với Campuchia và Lào tại đồng bằng sông Cửu Long và Tây Nguyên nhằm thu thập và phân tích số liệu về chất lượng và số lượng nước bao gồm: (i) Xây dựng mạng lưới giám sát tài nguyên nước xuyên biên giới ở vùng ĐBSCL và vùng Tây Nguyên, (ii) nâng cấp/cung cấp Thiết bị phòng thí nghiệm quan trắc tài nguyên nước; và (iii) Xây dựng cơ chế chia sẻ dữ liệu với Campuchia và Ủy hội sông Mê Công quốc tế.
- (b) Thiết lập hệ thống thông tin tài nguyên nước ở khu vực ĐBSCL và khu vực Tây Nguyên: (i) Thực hiện các nghiên cứu liên quan và xây dựng hệ thống chia sẻ dữ liệu; (ii) Tăng cường năng lực vận hành, quản lý hệ thống thông tin theo mục (i) đoạn này cho cán bộ các cơ quan liên quan; và (iii) Thúc đẩy hệ thống chia sẻ thông tin cho các bên liên quan và xây dựng trang web.

(c) Hỗ trợ tỉnh Kiên Giang thí điểm giám sát xâm nhập mặn: (i) xây dựng các trạm giám sát mới/nâng cấp các trạm đã có để quan trắc xâm nhập mặn và; (ii) nghiên cứu tích hợp về cơ sở dữ liệu và xây dựng mô hình toán để hỗ trợ giám sát và phân tích xâm nhập mặn.

Hợp phần 3: Tăng cường mạng lưới thông tin khí tượng thủy văn, hệ thống dự báo lũ và hệ thống cảnh báo sớm cho Tây Nguyên, bao gồm các hoạt động sau:

(a) Tăng cường và hiện đại hóa mạng lưới khí tượng thủy văn và hệ thống cảnh báo, dự báo lũ vùng Tây Nguyên: (i) nâng cấp các trạm khí tượng thủy văn hiện có và xây dựng mới một số trạm thủy văn; (ii) tích hợp các trạm khí tượng thủy văn này vào mạng lưới quốc gia và/hoặc mạng lưới vùng, và (iii) cải thiện việc cảnh báo và dự báo lũ thông qua hỗ trợ kỹ thuật và nâng cấp hệ thống.

(b) Tăng cường năng lực và thể chế: bao gồm các hoạt động đào tạo vận hành và bảo dưỡng các thiết bị, đặc biệt đối với các trạm khí tượng thủy văn tự động, và thiết bị dự báo

(c) Tích hợp vào hệ thống dự báo và cảnh báo sớm của toàn vùng: (i) Hỗ trợ MONRE tích hợp dữ liệu khí tượng thủy văn với vùng; (ii) cung cấp các thiết bị cần thiết cho MONRE; (iii) Thực hiện các nghiên cứu, hỗ trợ nâng cao năng lực.

Các thông tin chi tiết cho Hợp phần 3 có thể xem thêm tại Phụ lục I.

4.3 Bộ Tài nguyên và Môi trường (MONRE) đóng vai trò là Chủ Dự án. MONRE đã thành lập Ban quản lý Dự án (PMU). Do những vấn đề xuyên biên giới liên quan tới dự án, MONRE đã giao nhiệm vụ cho Văn phòng thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam (VNMCSSO) đóng vai trò đầu mối, chỉ đạo PMU. Cục Quản lý Tài nguyên nước (DWRM) và Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia (NHMS) là 2 cơ quan trực thuộc MONRE được giao trách nhiệm tham gia trực tiếp vào dự án. 2 cơ quan này sẽ hỗ trợ về kỹ thuật một cách tổng thể cho dự án.

Cấu trúc PMU bao gồm: i) Giám đốc, ii) các Phó Giám đốc, iii) Các cán bộ tài chính, và iv) Các cán bộ đầu thầu. PMU cũng ký hợp đồng với 3 tư vấn cá nhân trong nước (phối hợp với VNMCSSO, DWRM và NHMS), và 2 tư vấn cá nhân quốc tế (chuyên về Quản lý Tài nguyên nước (WRM) và Khí tượng thủy văn) nhằm hỗ trợ tổng thể về kỹ thuật và quản lý cho Dự án.

4.4 Điều khoản tham chiếu (TOR) này mô tả các mục tiêu, nhiệm vụ và trách nhiệm của Tư vấn kỹ thuật trong nước (NTC) phối hợp với NHMS trong việc thực hiện Hợp phần 3.

5. Mục tiêu dịch vụ tư vấn

Mục tiêu tư vấn cá nhân này là hỗ trợ về kỹ thuật cho PMU và NHMS trong giám sát tất cả các hoạt động, đặc biệt chú ý tới các hoạt động liên quan tới khí tượng thủy văn, tập trung vào việc soạn thảo các TORs cho một số dịch vụ tư vấn, các thông số kỹ thuật cho xây lắp và mua sắm hàng hoá trong Hợp phần 3. Tư vấn sẽ phối hợp chặt chẽ với các chuyên gia khác, hỗ trợ kỹ thuật cho PMU nhằm đảm bảo tính thống nhất các hoạt động của dự án, phối hợp chặt chẽ giữa các hợp phần nhằm giải quyết các vấn đề quản lý tổng hợp tài nguyên nước

6. Nhiệm vụ và trách nhiệm

NTC sẽ thực hiện, tuy nhiên không giới hạn trong các nhiệm vụ cụ thể dưới đây:

6.1. Rà soát tất cả tài liệu dự án, bao gồm báo cáo khả thi và các thông tin kỹ thuật liên quan sử dụng trong quá trình chuẩn bị dự án nhằm hiểu kỹ về phạm vi hoạt động dự án, đặc biệt các hoạt động của Hợp phần 3. Tư vấn phải đánh giá và hiểu về bối cảnh lưu vực 3S và vùng xuyên biên giới Mê Công, biết về các hoạt động tăng cường quan trắc tài nguyên nước được thực hiện trước đó trong khu vực. Tư vấn cần biết về hiện trạng hệ thống khí tượng thủy văn (các trạm quan trắc, mạng lưới quan trắc, hệ thống

ICT, xử lý và lưu trữ số liệu, quan trắc và dự báo các khả năng) và sự cần thiết xác định các khoảng trống còn tồn tại theo mục tiêu dự án. Tư vấn cần hỗ trợ PMU trong việc đảm bảo việc xây dựng các trạm mới trong Hợp phần 3 phù hợp với hệ thống hiện có và tránh việc trùng lặp khi phát triển năng lực quan trắc tài nguyên nước.

- 6.2. Hỗ trợ PMU và NHMS trong giám sát các hoạt động của Nhà tư vấn hỗ trợ kỹ thuật quản lý dự án trong quan trắc, tài nguyên nước và khí tượng thủy văn trong Hợp phần 3
- 6.3. Hỗ trợ kỹ thuật cho PMU và NHMS nhằm đảm bảo tính hợp lý kỹ thuật cho các hoạt động dự án và công tác giám sát, khuyến cáo về những thay đổi cần thiết. Soạn thảo/cập nhật/hoàn thiện TORs của tư vấn, thông số kỹ thuật công trình, hàng hoá đầu thầu trong các gói thầu trong Hợp phần 3, phối hợp chặt chẽ với các chuyên gia khác hỗ trợ PMU nhằm đảm bảo tính thống nhất các hoạt động dự án với các mục tiêu dự án.
- 6.4. Tham gia với các cơ quan thực hiện tại địa phương ở vùng dự án, đưa ra các góp ý hữu ích cho các tư vấn khác quản lý dự án nhằm đảm bảo các hoạt động của dự án là thực tiễn và phù hợp với nhu cầu thực tế.
- 6.5. Phối hợp chặt chẽ với Điều phối viên dự án và Tư vấn kỹ thuật quốc tế soạn thảo/cập nhật/hoàn thiện các TORs, đảm bảo các TORs phù hợp với phạm vi, hoạt động và mục tiêu của Dự án.
- 6.6. Áp dụng các kiến thức về thị trường trong nước với các quy định pháp lý của địa phương, tư vấn thủ tục làm việc với cơ quan trong nước, thu thập thông tin số liệu liên quan, đối chiếu với công việc kỹ thuật hiện hành ..v.v..
- 6.7. Giúp các thành viên PMU, NHMS và các tư vấn hiểu và chấp thuận các TORs. Giúp PMU, và NHMS trong quá trình thu thập các giải trình cần thiết từ các cơ quan khác nhau, làm việc với các bên để đảm bảo các góp ý về kỹ thuật được giải quyết
- 6.8. Giúp PMU chuẩn bị Hồ sơ mời thầu (RFPs) cũng như các tài liệu đấu thầu khi cần thiết.

7. Báo cáo và kết quả

7.1 Các báo cáo của tư vấn:

- 7.1.1. Một Báo cáo khởi đầu trình bày kế hoạch và tiến độ thực hiện nhiệm vụ, bao gồm cả lịch trình dự kiến cho các đợt công tác tại Việt Nam, các chuyến thực địa nếu có;
- 7.1.2. Một số báo cáo công tác tóm tắt về các hoạt động và kết quả thực hiện được trong chuyến công tác và/hoặc tại gia nếu được sự chấp thuận của PMU;

7.2 Kết quả bàn giao cho PMU:

- 7.2.1. Các TORs dự thảo và TORs hoàn chỉnh cũng như các tài liệu khác của các hoạt động được nhắc đến ở trên tại Phần 6 là những kết quả chung của Tư vấn kỹ thuật trong nước. Những sản phẩm này sẽ được bàn giao cho PMU dựa trên tiến độ Dự án.
- 7.2.2. Những tư vấn kỹ thuật bằng văn bản, dưới hình thức email, biên bản ghi nhớ ..v.v.. sẽ được cung cấp trên cơ sở khi cần thiết, về những vấn đề cụ thể liên quan tới việc giám sát các hoạt động dự án, liên thông với các dự án khác..v.v..

7.3 Phối hợp với Tư vấn quốc tế, các sản phẩm bàn giao, các báo cáo và kết quả của dịch vụ tư vấn phải được soạn thảo bằng cả Tiếng Anh và Tiếng Việt.

8. Thời gian làm việc

8.1 Tổng thời gian cho nhiệm vụ này từ tháng 3/2015 đến tháng 3/2017 với hợp đồng thời gian gồm tổng số 6 tháng-công, có thể gia hạn nếu cần thiết. Do các hoạt động trong nhiệm vụ này có liên quan tới các nhiệm vụ khác trong dự án M-IWRM nên thời gian bắt đầu dự kiến sẽ vào giữa tháng 3/2015.

9. Nguyên tắc làm việc

9.1 Tư vấn sẽ hỗ trợ cho Tư vấn kỹ thuật quốc tế và làm việc dưới sự giám sát chung của Giám đốc/ Phó Giám đốc PMU và báo cáo cho Điều phối viên Dự án.

9.2 Để hoàn thành các công việc nói trên, Tư vấn cần phải tham chiếu với Hướng dẫn đầu thầu của nhà tài trợ (WB), các luật, quy định, nghị định, thông tư liên quan của Chính phủ Việt Nam, bao gồm, nhưng không giới hạn:

(i) “Tài liệu hướng dẫn: Lựa chọn và tuyển dụng Tư vấn trong các khoản vay của IBRD và Tín dụng và Tài trợ không hoàn lại của IDA cho các Bên vay vốn Ngân hàng Thế giới”, phát hành tháng 1 năm 2011;

(ii) “Tài liệu hướng dẫn: Đấu thầu Hàng hóa, Công trình, và dịch vụ Phi tư vấn trong các khoản vay của IBRD và Tín dụng và Tài trợ không hoàn lại của IDA cho các Bên vay vốn Ngân hàng Thế giới”, phát hành tháng 1 năm 2011;

(iii) Tiêu chuẩn RFP Ngân hàng Thế giới và Tài liệu đấu thầu cho một số phương pháp đấu thầu.

(iv) Các luật, quy định, nghị định, thông tư có liên quan của Chính phủ Việt Nam.

10. YÊU CẦU NĂNG LỰC

- Có bằng đại học và trình độ chuyên môn về kỹ thuật, khoa học, và/hoặc các ngành thích hợp liên quan tới phạm vi dự án (liên quan tới khí tượng thủy văn);
- Ít nhất 15 năm kinh nghiệm thực hiện, quản trị các dự án phát triển khí tượng thủy văn;
- Kinh nghiệm trong thực hiện ít nhất 2 dự án tương tự có liên quan tới thủy văn/ hỗ trợ kỹ thuật trong khu vực (Việt Nam hoặc Mê Công)/ các dự án khí tượng thủy văn xuyên biên giới.
- Có kinh nghiệm sâu rộng về các vấn đề kỹ thuật môi trường hoặc phát triển tài nguyên nước và hỗ trợ kỹ thuật. Có kinh nghiệm kỹ thuật liên quan tới khí tượng thủy văn trong các dự án WB, ADB là một ưu thế.
- Kiến thức và kinh nghiệm trong việc thực hiện các dự án tại các nước ven sông Mê Công cũng như Ủy hội sông Mê Công quốc tế (MRC) là một ưu thế;
- Kinh nghiệm làm việc trong môi trường quốc tế;
- Kỹ năng viết và nói tiếng Anh xuất sắc.

Mô tả Hợp phần 3

Hợp phần 3: Tăng cường mạng lưới khí tượng thủy văn, hệ thống dự báo và cảnh báo lũ ở Tây Nguyên (Kinh phí dự kiến: 7,6 triệu USD, đã bao gồm dự phòng phí):

Hợp phần này tập trung vào hiện đại hóa mạng lưới dự báo tại Tây Nguyên, tăng cường năng lực các trung tâm khí tượng thủy văn giúp nâng cao chất lượng dịch vụ 33, và hỗ trợ tích hợp cho hệ thống dự báo vùng tại Hạ lưu vực Mê Công.

Dịch vụ khí tượng thủy văn hiện thời tại Tây Nguyên là tương đối yếu do: (a) thiết bị và hệ thống liên lạc lỗi thời được lắp đặt vào giữa những năm 70; (b) Các cán bộ không đủ năng lực; (c) Mức độ bao phủ của các trạm là chưa đủ, đặc biệt tại phía thượng nguồn bên trên các con đập. Gần đây, Chính phủ Việt Nam đã bắt tay thực hiện một sang kiến nhằm nâng cấp hệ thống dự báo khí tượng thủy văn để cải thiện công tác quản lý rủi ro thiên tai tại Miền Trung, được hỗ trợ bởi Dự án IDA Quản lý rủi ro thiên tai tại Việt Nam. Hợp phần này hướng tới mục tiêu cung cấp thông tin dự báo trước 48 tiếng (hiện tại là 24 tiếng) và cập nhật tất cả các khoảng thời gian cho các ủy ban phòng chống lụt bão cấp tỉnh và các nhà điều hành hồ chứa thông qua việc nâng cấp thiết bị, đào tạo cán bộ và xây dựng thêm các trạm tại những khu vực quan trọng. Thêm vào đó, do tính chất liên quan tới cấp vùng, Hợp phần này cũng sẽ giúp Chính phủ Việt Nam chia sẻ thông tin khí tượng thủy văn với Campuchia. Hợp phần này bao gồm các hoạt động chính sau đây:

Hoạt động (3-1): Tăng cường mạng lưới quan sát khí tượng thủy văn và dự báo tại vùng Tây Nguyên: Mục tiêu của hoạt động này là hiện đại hóa hệ thống quan sát và hệ thống công nghệ thông tin truyền thông (ICT) cho các trạm khí tượng thủy văn cấp vùng tại Tây Nguyên cũng như nâng cao chất lượng dịch vụ của các trung tâm khí tượng thủy văn địa phương. Bao gồm các hoạt động:

Nâng cấp và xây dựng các trạm khí tượng thủy văn. Hoạt động chính bao gồm nâng cấp 6 trạm thủy văn và 12 trạm khí tượng hiện có cũng như xây dựng 8 trạm thủy văn mới ở Kontum, Gia Lai, Đắk Nông và Đắk Lắk. Các trạm thủy văn mới sẽ được đặt tại thượng lưu của các công trình thủy điện để tăng tính chính xác và tin cậy của công tác dự báo dòng chảy

Tích hợp các trạm mới xây mới, trạm nâng cấp vào hệ thống quốc gia và vùng. Hoạt động này, chủ yếu là hỗ trợ kỹ thuật và phần cứng sẽ hỗ trợ việc tích hợp thông tin các trạm KTTV mới và hiện có ở vùng Tây Nguyên, bao gồm bốn trạm thủy văn ở Kon Tum, Ban Don, Duc Xuyen, Giang Son, vốn được chuyển giao từ UBSMC (theo dự án HYCOS) cho Bộ TN&MT và kết nối với các hệ thống thủy văn quốc gia.

Cải thiện việc cảnh báo và dự báo lũ thông qua hỗ trợ kỹ thuật và nâng cấp hệ thống. Hoạt động này bao gồm các hỗ trợ kỹ thuật và cung cấp các phần cứng liên quan giúp đẩy mạnh quản lý dữ liệu và chất lượng dịch vụ: (a) Hoạt động này bao gồm hiện đại hóa cơ sở hạ tầng và phần cứng máy tính ICT ở các trung tâm KTTV cấp tỉnh và cấp vùng và tăng cường truyền tải và kết nối dữ liệu giữa các trạm quan trắc cấp tỉnh, cấp quốc gia và cấp vùng; và (b) tăng cường việc cung cấp dịch vụ của Trung tâm KTTV quốc gia và các trung tâm cấp tỉnh thông qua các hỗ trợ dự báo thời tiết và tác động. Ví dụ: lập bản đồ trên nền GIS để đưa ra các dự báo cụ thể theo vùng nhanh chóng. Trạm có nhiệm vụ dự báo sẽ được lắp đặt để chuyển các thông tin chuyên ngành cho những đối tượng sử dụng khác nhau.

Hoạt động (3-2): Tăng cường thể chế và năng lực. Các hoạt động trong khuôn khổ tiểu hợp phần sẽ tập trung vào tăng cường năng lực cho công tác thủy văn và dự báo. Cụ thể, tiểu hợp

phần sẽ bao gồm tập huấn vận hành và bảo dưỡng các thiết bị, đặc biệt là trạm khí tượng thủy văn tự động, và tập huấn về công tác dự báo cho cả cán bộ KTTV và các đối tượng khác.

Hoạt động (3-3): Tích hợp vào hệ thống cảnh báo sớm và dự báo của toàn vùng. Hoạt động này sẽ hỗ trợ tích hợp các dữ liệu dự báo KTTV ở cấp vùng. Dữ liệu dự báo sẽ được chia sẻ với Campuchia và có thể cả với Thái Lan và Lào. Với sự hỗ trợ của Ausaid, Ngân hàng thế giới hiện đang thực hiện một nghiên cứu để xác định các khó khăn về mặt thể chế và kỹ thuật cho công tác tích hợp cấp vùng và tìm kiếm các giải pháp. Để tiếp nối, hoạt động này sẽ hỗ trợ các nghiên cứu, thiết bị và tăng cường năng lực cần thiết để tăng cường tính hài hòa cấp vùng và sự tương thích của các mạng giám sát và chia sẻ dữ liệu. Đầu tư chi tiết trong hợp phần này sẽ được xác định trong nghiên cứu đang được thực hiện được đề cập ở phần trên. Nghiên cứu này sẽ chủ yếu xác định các vấn đề kỹ thuật và năng lực của Trung tâm KTTV ở Việt Nam để trở thành một trung tâm cấp vùng, có thể cung cấp được dữ liệu và dịch vụ dự báo cho Campuchia và Lào. Hoạt động này trích một phần kinh phí để thực hiện các đề xuất từ nghiên cứu hỗ trợ của Ausaid.

Hoạt động (3-4): Quản lý hợp phần: Hỗ trợ quản lý hợp phần, bao gồm chi phí hoạt động tăng thêm, giám sát và đánh giá, tăng cường năng lực, cung cấp tư vấn kỹ thuật, mua bán hàng hóa (bao gồm văn phòng phẩm và xe cộ), hỗ trợ tổ chức hội thảo và tập huấn.